TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2-ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2025/HS-ST.
Ngày: 08-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2-ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Dương Tấn Hưng**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Trịnh Sâm Châu.**

2. Ông **Nguyễn Ngọc Duy.**

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Hoài Hân – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2-Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2-Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trần Tiến Dũng - Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 2-Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2025/TLST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2025/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Chí H**,** sinh năm 1970 tại tỉnh Hưng Yên.

Nơi đăng ký thường trú: Khu phố Long Đức 01, phường T, thành phố B, tỉnh Đ (nay là Khu phố Long Đức 01, phường T, tỉnh Đ).

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 07/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt N; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1928 (chết) và bà Lê Thị N, sinh năm 1930; Gia đình 05 anh em, bị cáo là con thứ 04 trong gia đình; Vợ Nguyễn Thị H, sinh năm 1971 và có 04 con; con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 2000.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

2.2. Bị hại:

2.2.1. Công ty TNHH xây dựng và tH mại T.

Địa chỉ: Số 1272 đường Bùi Hữu Nghĩa, khu phố B, phường H, thành phố B, tỉnh Đ (nay là Số 1272 đường Bùi Hữu Nghĩa, khu phố B, phường B, tỉnh Đ).

-Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Thanh T, sinh năm 1970.

Chức vụ: Giám đốc.

- Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Ngọc H, chức vụ: Tổ trưởng (có mặt).

Địa chỉ; A1, Khu phố B, phường H, thành phố B, tỉnh Đ (nay là A1, Khu phố B, phường B, tỉnh Đ).

2.2.2. Công ty TNHH MTV Hoàng Đại P.

Địa chỉ: 269/2, Tổ 05, Khu phố 11, đường Bùi Văn Hòa, Phường A, thành phố B, tỉnh Đ (nay là Số 269/2, Tổ 05, Khu phố 11, đường Bùi Văn Hòa, Phường Trấn B, tỉnh Đ).

- Người đại diện theo pháp luật: Bà Đinh Thị H, chức vụ: Chủ tịch kiêm Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Đình T, sinh năm 1968 (vắng mặt).

Địa chỉ: 269/2, Tổ 05, Khu phố 11, đường Bùi Văn Hòa, Phường A, thành phố B, tỉnh Đ (nay là Số 269/2, Tổ 05, Khu phố 11, đường Bùi Văn Hòa, phường Trấn B, tỉnh Đ).

2.2.3. Ông Nguyễn Anh T, sinh năm 1969 (vắng mặt).

Địa chỉ: 62/6D, Mỹ Hòa 3, xã Tân Xuân, huyện H, Thành phố H (nay là 62/6D, Mỹ Hòa 3, xã H, Thành phố H).

2.3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

2.3.1. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1971 (có mặt).

Địa chỉ: Khu phố Long Đức 01, phường T, thành phố B, tỉnh Đ (nay là Khu phố Long Đức 01, phường T, tỉnh Đ).

2.3.2. Ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1981 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố An Thành, phường Thái Hòa, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (nay là Khu phố A, Phường T, Thành phố H).

2.3.3. Ông Phạm Võ Anh T, sinh năm 1987 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 14B, khu phố H Phước, Phường P, thành phố B, tỉnh Đ (nay là Tổ 14B, khu phố H Phước, phường P, tỉnh Đ).

2.3.4. Ông Phạm Ngọc N, sinh năm 1992 (có mặt).

Địa chỉ: Tổ 08, ấp Tân Hợp, xã X, huyện X, tỉnh Đ (nay là Tổ 08, ấp Tân Hợp, xã X, tỉnh Đ).

2.4. Người làm chứng:

2.4.1. Chị Nguyễn Thị Trà G, sinh năm 1992 (có mặt).

2.4.2. Chị Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm 2000 (có mặt).

Địa chỉ: Khu phố Long Đức 01, phường T, thành phố B, tỉnh Đ (khu phố Long Đức 01, phường T, tỉnh Đ).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Chí H có giấy phép lái xe hạng C do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai cấp ngày 13/6/2023, thời hạn đến ngày 13/6/2028. Khoảng 12 giờ 25 phút ngày 24/02/2024, H điều khiển xe ô tô biển số 60A-213.79 lưu thông trên làn đường số 3, Quốc lộ 51, H Vũng Tàu đi Biên Hòa đến km 12+700, Quốc lộ 51, xã An Phước,

huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai (cách lối mở giao nhau khoảng 100m) thì H phát hiện có xe ô tô biển số 60H-121.85 do anh Phạm Ngọc N điều khiển đang lưu thông cùng chiều phía trước bên trái, còn phía trước bên phải xe của H có 01 xe mô tô do một người phụ nữ điều khiển đang đứng chờ để sang đường (đoạn đường không có vạch kẻ đường) nên H điều khiển xe tăng tốc độ vượt lên từ phía bên phải xe ô tô biển số 60H-121.85 do N điều khiển. Trong khi điều khiển xe vượt lên thì phần phía sau bên trái (cung chắn bùn, thân xe) xe ô tô biển số 60A-213.79 do H điều khiển va chạm vào phần phía trước bên phải (cản trước, phía trước bậc lên xuống ca bin) đầu xe ô tô biển số 60H-121.85 do N điều khiển. Sau va chạm, xe ô tô biển số 60A-213.79 do H điều khiển bị trượt về phía trước quay ngang sang trái H lao vào dải phân cách cứng và tiếp tục va chạm với xe ô tô biển số 51H-524.85 do Nguyễn Ngọc H điều khiển đang lưu thông trên làn đường số 01 từ phía sau lên. Sau đó, cả hai pH tiện này tiếp tục va chạm vào dải phân cách cứng ở đầu lồi mở, riêng xe ô tô biển số 60H-121.85 do N điều khiển phanh lại bị trượt về H làn đường số 02. Cùng lúc này, xe ô tô biển số 60C-338.42 do anh Phạm Võ Anh T điều khiển đang lưu thông trên làn đường số 02 H Vũng Tàu đi Biên Hòa chạy đến tới va chạm vào phía sau bên trái xe ô tô biển số 60H-121.85 do N điều khiển. Hậu quả: xe ô tô biển số 60A-213,79, xe ô tô biển số 60C-338.42, xe ô tô biển số 51H-524.85 và xe ô tô biển số 60H-121.85 bị hư hỏng thiệt hại.

I. Tại biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông đã xác định:

Vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra trên đoạn đường đôi, đoạn đường cong, mặt đường trải nhựa, tầm nhìn không bị hạn chế; đường chia hai chiều xe chạy băng dải phân cách cứng và đoạn đường mở. Chiều rộng mặt đường H Vũng Tàu đi Biên Hòa rộng 14m50, được chia 04 làn đường, 03 làn đường xe ô tô, mỗi làn đường rộng 3,50m; 01 làn đường xe mô tô rộng 4m 00; đoạn đường giao nhau 01 đường nhánh, đoạn đường có vạch sơn dành cho người đi bộ; biển báo số 102; 302b, 127

- Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí pH tiện, tang vật, dấu vết:

+ Vết phanh 1 dài 29m00, rộng 0m80 ký hiệu là (1)

+ Vết phanh 2 dài 23m00, rộng 0m70 ký hiệu là (2)

+ Xe ô tô tải ben biển số 60C-338,42 ký hiệu là (3)

+ Vết phanh 3 dài 16m00, rộng 0m60 ký hiệu là (4)

+ Xe ô tô tải ben biển số 60H-121.85 ký hiệu là (5)

+ Xe ô tô con biển số 60A-213.79 ký hiệu là (6)

+ Xe ô tô con biển số 5 TH-524.85 ký hiệu là (7)

- Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn:

Điểm mốc hiện trường là điểm trên của góc cột đèn chiếu sáng số T10/32, mặt tiếp diện của điểm song song và vuông góc với mặt đường.

Lấy mép lề phải H Vũng Tàu đi Biên Hòa làm lề chuẩn để đo vẽ và mô tả hiện trường.

Sau tai nạn hiện trường còn để lại vị trí pH tiện; dấu vết được mô tả và ghi nhận lại như sau:

- Vết phanh 1 dài 29m00, rộng 0m80, tâm đầu vết phanh đo vào lề phải là 10m30; Cuối vết phanh là điểm tiếp giáp giữa mặt lăn bánh trước bên trái xe ô tô tải biển số 60C-338.42 với mặt đường; tâm đầu vết phanh 1 đo đến tâm đầu vết phanh 2 là 2m60.

- Vết phanh 2 dài 23m00, rộng 0m70, tâm đầu vết phanh đo vào lề phải là 8m40; cuối vết phanh là điểm tiếp giáp mặt lăn 02 bánh sau cùng bên phải xe ô tô tải biển số 60C-338.42 với mặt đường.

- Xe ô tô tải ben biển số 60C-338,42 sau tai nạn dừng lại trên đường; đầu xe quay về H Biên Hòa; đuôi xe quay về H Vũng Tàu; tâm trục bánh trước bên phải đo vào lề phải là 9m40; tâm trục bánh sau cùng phía ngoài bên phải đo vào lề phải là 7m90; tâm trục bánh sau cùng phía ngoài bên phải đo đến tâm đầu vết phanh 3 là 3m10.

- Vết phanh 3 dài 16m00 rộng 0m60; tâm đầu vết phanh đo vào lề phải là 6m50; cuối vết phanh là điểm tiếp giáp mặt lăn 02 bánh sau cùng bên phải xe ô tô tải ben biển số 60H-121.85 với mặt đường.

- Xe ô tô tải ben biển số 60H-121.85 sau tai nạn dừng lại trên đường, đầu xe quay về H Biên Hòa, đuôi xe quay về H Vũng Tàu; tâm trục bánh trước bên phải đo vào lề phải là 9m70; tâm trục bánh sau cùng phía ngoài bên phải đo vào lề phải là 7m60; tâm trục bánh trước bên phải đo đến tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô con biển số 60A- 213.79 là 5m40.

- Xe ô tô con biển số 60A-213.79 sau tai nạn dừng lại trên đường, đầu xe quay ra H tim đường; đuôi xe quay vào H lề phải; tâm trục bánh trước bên phải đo vào lề phải là 14m80; tâm trục bánh sau bên phải đo vào lề phải là 12m00; tâm trục bánh trước bên trái đo đến tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô con biển số 51H-524.85 là 0m50. Từ điểm mốc hiện trường đo tới tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô con biển số 60A-213.79 là 1m40.

+ Xe ô tô biển số 51H-524.85 sau tai nạn leo lên dải phân cách cứng giữa tim đường; đầu xe quay về H Biên Hòa đuôi xe quay về H Vũng Tàu; tâm trục bánh trước bên phải đo vào lề phải là 14m90; tâm trục bánh sau bên phải đo vào lề phải là14m70.

Từ điểm mốc hiện trường đo tới trục bánh trước bên phải xe ô tô biển số 60A-213.79 là 1m40.

II. Tại bản kết luận giám định số 2096/KL-KTHS ngày 10/4/2024 của Phân viện KHHS Bộ Công an kết luận:

- Các xe va chạm và không va chạm với nhau:

+ Xe ô tô biển số 60C-338.42 có va chạm với xe ô tô biển số 60H-121.85; xe ô tô biển số 60H-121.85 có va chạm với xe ô tô biển số 60A-213.79; xe ô tô biển số 51H- 524.85 có va chạm với xe ô tô biển số 60A-213.79.

+ Xe ô tô biển số 60C-338,42 không va chạm với xe ô tô biển số 51H-524.85 và xe ô tô biển số 60A-213.79; xe ô tô biển số 51H-524.85 không va chạm với xe ô tô biển số 60H-121.85.

- Cơ chế hình thành dấu vết va chạm giữa các pH tiện:

+ Dấu vết trượt xước, gãy vỡ biến dạng các chi tiết phía trước bên phải xe ô tô biển số 60C-338.42 (cản trước, khung tản nhiệt, kính chắn gió) có chiều từ trước về sau phù hợp dấu vết trượt xước các chi tiết phía sau bên trái xe ô tô biển số 60H-121.85 (nắp thùng xe, thành thùng xe, giá cố định cụm đèn hậu) có chiều từ sau về trước. Đây là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai pH tiện. Va chạm với nhau trên làn đường số 2, Quốc lộ 51, H Vũng Tàu đi Biên Hòa.

+ Dấu vết trượt xước bám chất màu đen, màu trắng các chi tiết phía trước bên phải xe ô tô biển số 60H-121.85 (cản trước, phía trước bậc lên xuống ca-bin) có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước bám chất màu đen mặt ngoài các chi tiết phía sau bên trái xe ô tô biển số 60A-213.79 (cung chắn bùn, thân xe) có chiều từ trái sang phải, từ sau về trước. Đây là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai pH tiện. Không đủ cơ sở xác định vị trí va chạm giữa hai pH tiện trên mặt đường thuộc làn đường nào.

+ Dấu vết trượt xước bám chất màu đen, biến dạng các chi tiết phía trước bên phải xe ô tô biển số 51H-524.85 (cung chắn bùn, bánh xe, cụm đèn) có chiều từ trước về sau phù hợp dấu vết trượt xước bám chất màu trắng và màu đen, gãy biến dạng các chi tiết phía trước bên trái xe ô tô biển số 60A-213.79 (bánh xe, cụm đèn, ốp cung chắn bùn bánh trước, cửa trước, gương chiếu hậu) có chiều từ trước về sau, từ trái sang phải, dấu vết trên bánh xe có chiều từ mặt lăn vào tâm bánh. Đây là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai pH tiện. Va chạm với nhau trên làn đường số 1, Quốc lộ 51, H từ Vũng Tàu đi Biên Hòa.

+ Dấu vết trượt xước bám chất màu đỏ, gãy vỡ biến dạng các chi tiết phía trước xe ô tô biển số 51H-524.85 (cản trước, biển số, két nước, khung tản nhiệt, nắp ca-pô) có chiều từ trước về sau phù hợp va chạm với cột biển báo.

+ Dấu vết trượt xước, gãy vỡ biến dạng bám chất màu đỏ các chi tiết phía trước xe ô tô biển số 60A-213.79 (cản trước, biển số, két nước, khung tản nhiệt, nắp ca-pô) có chiều từ trước về sau phù hợp va chạm với dải phân cách cứng và cột biển báo.

- Không đủ cơ sở xác định pH tiện nào va chạm với pH tiện nào trước.

- Khi xảy ra va chạm, các pH tiện chuyển động cùng chiều trên Quốc lộ 51, H từ Vũng Tàu đi Biên Hòa.

- Ngoài các dấu vết nêu trên, không phát hiện thấy các pH tiện này va chạm với pH tiện, vật cản khác.

III. Tại kết luận giám định số 2074/KL-KTHS ngày 29/5/2025 của Phân viện Khoa học Hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

Không đủ cơ sở xác định tốc độ của xe ô tô biển số 60A-213.79, xe ô tô biển số 60H-121.85 và xe ô tô biển số 60C-338.42 khi xảy ra tai nạn giao thông.

IV. Tại bản kết luận định giá T sản số 26/KL-HĐĐGTS ngày 20/5/2024 của Hội đồng định giá T sản trong tố tụng huyện Long Thành kết luận:

- Chi phí khôi phục lại tình trạng ban đầu của xe ô tô biển số 60A- 213.79, nhãn hiệu Ford Everest, màu Ghi vàng, sản xuất năm 2015, bị hư hỏng do tai nạn giao thông vào ngày 24/02/2024 là 115,903,337 đồng;

- Chi phí khôi phục lại tình trạng ban đầu của xe ô tô biển số 51H- 524.85, nhãn hiệu Toyota Fortuner, màu bạc, sản xuất năm 2017, bị hư hỏng do tai nạn giao thông vào ngày 24/02/2024 là 195,340,000 đồng.

- Chi phí khôi phục lại tình trạng ban đầu của xe ô tô biển số 60C- 338.42, nhãn hiệu FOTON THACO AUMAN D300A/W340, màu xám, sản xuất năm 2016, bị hư hỏng do tai nạn giao thông vào ngày 24/02/2024 là 86,964,367 đồng.

- Chi phí khôi phục lại tình trạng ban đầu của xe ô tô biển số 60H- 121.85, nhãn hiệu Shacman SX3317HR306, màu xám, sản xuất năm 2017, bị hư hỏng do tai nạn giao thông vào ngày 24/02/2024 là 1,800,000 đồng (Các bút lục số 27-30).

- Việc tạm giữ và xử lý vật chứng:

- 01 xe ô tô biển số 60H-121.85 (kèm giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 60H-121.85 và giấy chứng nhận kiểm định số EA1961760) do Công ty TNHH XD và TM Thủy P đứng tên chủ sở hữu; 01 xe ô tô biển số 60C-338.42 (kèm giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 60C-338.42 và giấy chứng nhận kiểm định số EB0850455) do Công ty TNHH MTV Hoàng Đại P đứng tên chủ sở hữu; 01 xe ô tô biển số 51H-524.85 (giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô và giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô biển số 51H-524.85) do ông Nguyễn Anh T đứng tên chủ sở hữu, 01 xe ô tô biển số 60A-213.79 do bà Nguyễn Thị H (vợ của Nguyễn Chí H) đứng tên chủ sở hữu.

- 01 giấy phép lái xe số 79145704715 hạng A1, B2 mang tên Nguyễn Ngọc H, 01 giấy phép lái xe số 790108007743 hạng C mang tên Phạm Võ Anh T.

01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Nguyễn Chí H và 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Phạm Ngọc N đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo H đã thỏa thuận bồi thường cho anh Nguyễn Ngọc H (chủ xe ô tô biển số 51H-524.85) số tiền 140.000.000 đồng;

ông Bùi Ngọc Hoàng (đại diện Công ty TNHH XD và TM Thủy Phúc) hỗ trợ cho anh H số tiền 20.000.000 đồng.

Đối với hư hỏng của xe ô tô biển số 60C-338.42, đại diện chủ sở hữu xe là ông Phạm Đình Tú không có yêu cầu bồi thường. Đối với hư hỏng của xe ô tô biển số 60H-121.85, đại diện chủ sở hữu xe là ông Bùi Ngọc Hoàng không yêu cầu bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 10/CT-VKSLT ngày 22/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2-Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Chí H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2-Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Chí H và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Nguyễn Chí H 60.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng, T sản tạm giữ: 01 xe ô tô biển số 60H-121.85 (kèm giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 60H-121.85 và giấy chứng nhận kiểm định số EA1961760) do Công ty TNHH XD và TM Thủy Phúc đứng tên chủ sở hữu; 01 xe ô tô biển số 60C-338.42 (kèm giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 60C-338.42 và giấy chứng nhận kiểm định số EB0850455) do Công ty TNHH MTV Hoàng Đại Phát đứng tên chủ sở hữu; 01 xe ô tô biển số 51H-524.85 (giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô và giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô biển số 51H-524.85) do ông Nguyễn Anh T đứng tên chủ sở hữu, 01 xe ô tô biển số 60A-213.79 do bà Nguyễn Thị H (vợ của Nguyễn Chí H) đứng tên chủ sở hữu. Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định trả lại cho các chủ sở hữu.

- 01 giấy phép lái xe số 79145704715 hạng A1, B2 mang tên Nguyễn Ngọc H, 01 giấy phép lái xe số 790108007743 hạng C mang tên Phạm Võ Anh T, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh H và anh T.

01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Nguyễn Chí H và 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Phạm Ngọc N đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Đã thỏa thuận bồi thường xong nên không xem xét.

Đối với hư hỏng của xe ô tô biển số 60C-338.42, đại diện chủ sở hữu xe là ông Phạm Đình Tú không có yêu cầu bồi thường. Đối với hư hỏng của xe ô tô biển số 60H-121.85, đại diện chủ sở hữu xe là ông Bùi Ngọc Hoàng không yêu cầu bồi thường.

Về trách nhiệm dân sự: Đã thỏa thuận bồi thường xong nên không xem xét.

- Ý kiến của luật sư bào chữa cho bị cáo:

+ Luật sư thống nhất với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2-Đồng Nai truy tố bị cáo điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

+ Tai nạn giao thông là ngoài ý muốn của bị cáo, các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo đang nuôi mẹ già và bị cáo đang bị thoái hóa cột sống; ngoài ra, do người phụ nữ dừng xe chờ qua đường nhưng lại dừng sát làn đường số 03 nên hạn chế việc lưu thông của xe bị cáo. Từ những tình tiết trên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Chí H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 2-Đồng Nai đã truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Long Thành, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2-Đồng Nai, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ áp dụng điều luật:

Bị cáo Nguyễn Chí H có giấy phép lái xe hạng C do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai cấp ngày 13/6/2023, có thời hạn đến ngày 13/6/2028. Vào khoảng 12 giờ 25 phút ngày 24/02/2024, tại km 12+700, Quốc lộ 51 đoạn có lối mở sang đường, xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, bị cáo H có hành vi điều khiển xe ô tô biển số 60A-213.79 trên làn đường số 3, quốc lộ 51 do không chú ý quan sát, vượt phải xe ô tô biển số 60H-121.85 do Phạm Ngọc N điều khiển phía trước cùng chiều trên làn đường số 3 dẫn đến phần phía sau bên trái xe ô tô biển số 60A-213.79 do H điều khiển đã va chạm vào phía trước bên phải xe ô tô biển số 60H-121.85 do Phạm Ngọc N điều khiển gây ra tai nạn giao thông liên hoàn với xe ô tô biển số 51H-524.85 do Nguyễn Ngọc H điều khiển và xe ô tô biển số 60C-338.42 do anh Phạm Võ Anh T điều khiển đang lưu thông H Vũng Tàu đi Biên Hòa đúng quy định. Hậu quả: Xe ô tô biển số 51H-524.85 hư hỏng thiệt hại 195.340.000 đồng, xe ô tô biển số 60H-121.85 hư hỏng thiệt hại 1.800.000 đồng, xe ô tô biển số 60C-338.42 hư hỏng thiệt hại

86.964.367 đồng. Hành vi của bị cáo H đã vi phạm khoản 4 và điểm d khoản 5 Điều 14 Luật giao thông đường bộ năm 2008 gây thiệt hại 03 xe ô tô với tổng giá trị là 284.104.367 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Chí H đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn công cộng, gây thiệt hại T sản của người khác nên cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[4] Tình tiết tăng nặng: Không.

[5] Tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Bị cáo có nhân thân tốt; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường xong cho gia đình bị hại; các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo đang nuôi mẹ già; đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo, đồng thời thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1] 01 xe ô tô biển số 60H-121.85 (kèm giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 60H-121.85 và giấy chứng nhận kiểm định số EA1961760) do Công ty TNHH XD và TM Thủy P đứng tên chủ sở hữu; 01 xe ô tô biển số 60C-338.42 (kèm giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 60C-338.42 và giấy chứng nhận kiểm định số EB0850455) do Công ty TNHH MTV Hoàng Đại P đứng tên chủ sở hữu; 01 xe ô tô biển số 51H-524.85 (giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô và giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô biển số 51H-524.85) do ông Nguyễn Anh T đứng tên chủ sở hữu, 01 xe ô tô biển số 60A-213.79 do bà Nguyễn Thị H (vợ của Nguyễn Chí H) đứng tên chủ sở hữu. Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định trả lại cho các chủ sở hữu nên không xem xét.

[6.2] 01 giấy phép lái xe số 79145704715 hạng A1, B2 mang tên Nguyễn Ngọc H, 01 giấy phép lái xe số 790108007743 hạng C mang tên Phạm Võ Anh T, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh H và anh T nên không xem xét.

[6.3] Tuyên trả lại 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Nguyễn Chí H và 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Phạm Ngọc N theo Quyết định chuyển chất chứng số 20/QĐ-VKSKV2 ngày 01/8/2025 của Viện Kiểm nhân dân khu vực 2-Đồng Nai và biên bản về việc giao nhận vật chứng, T sản ngày 12/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Đồng Nai và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2-Đồng Nai.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 4 và điểm d khoản 5 Điều 14 Luật giao thông đường bộ năm 2008; điểm d khoản 1 Điều 260 và điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Chí H** phạm tội ***"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"***.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí H 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng).

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên trả lại 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Nguyễn Chí H và 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Phạm Ngọc N theo Quyết định chuyển vật chứng số 20/QĐ-VKSKV2 ngày 01/8/2025 của Viện Kiểm nhân dân khu vực 2-Đồng Nai và biên bản về việc giao nhận vật chứng, T sản ngày 12/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Đồng Nai và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2-Đồng Nai.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Chí H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo Nguyễn Chí H; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

- Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Đồng Nai;
- VKS khu vực 2-Đồng Nai;
- VKS ND tỉnh Đồng Nai;
- Phòng Thi hành dân sự khu vực 2-Đồng Nai;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- CQCSĐT Công an tỉnh Đồng Nai;
- Phân trại tạm giam khu vực Long Thành;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Lưu V.P - H.S.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA